

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 33/2025/TLST – HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Tấn M, sinh năm 2002; địa chỉ: Thôn Đại Điền Đông 2, xã Diên Điền, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Bà Cao Thị Kiều Tr, sinh năm 2003; địa chỉ: Thôn Nước Nhĩ, xã Khánh Phú, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Tấn M và bà Cao Thị Kiều Tr thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Tấn M và bà Cao Thị Kiều Tr thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Tấn M và bà Cao Thị Kiều Tr thống nhất giao con chung cháu Nguyễn Cao Hải Đ, sinh ngày 09/4/2024, cho bà Cao Thị Kiều Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi; ông Nguyễn Tấn M cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng nuôi con bắt đầu từ tháng 6/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Tấn M và bà Cao Thị Kiều Tr xác định không có.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Tấn M và bà Cao Thị Kiều Tr xác định không có.

- Về án phí: Ông Nguyễn Tấn M và bà Cao Thị Kiều Tr mỗi người phải nộp 75.000 (*bảy mươi lăm nghìn*) đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về ly hôn. Ông Nguyễn Tấn M phải nộp 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con. Ông Nguyễn Tấn M tự nguyện nộp thay án phí cho bà Cao Thị Kiều Tr. Tổng cộng ông Nguyễn Tấn M phải nộp 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí số: 0008618 ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Khánh Vĩnh. Ông Nguyễn Tấn M đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quy định chung: Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Khánh Vĩnh;
- UBND xã Diên Điện, huyện Diên Khánh (Giấy CNKH số 67/2023 ngày 16/10/2023);
- Chi cục THADS huyện Khánh Vĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Thi

